

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

NGUYỄN THỊ DIỆU LINH

TRUYỆN KỂ DÂN GIAN  
CỦA NGƯỜI DAO QUẢNG NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ  
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2017

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**NGUYỄN THỊ DIỆU LINH**

**TRUYỆN KỂ DÂN GIAN**  
**CỦA NGƯỜI ĐAO QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã ngành: 60.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. BÙI THỊ THIÊN THAI**

**THÁI NGUYÊN - 2017**





## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC.....	iii
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lý do lựa chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu.....	4
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu.....	4
5. Phạm vi nghiên cứu.....	5
6. Cấu trúc của luận văn.....	6
7. Đóng góp của luận văn.....	6
<b>Chương 1: TỔNG QUAN VỀ NGƯỜI DAO VÀ TRUYỆN KỂ DÂN</b>	
<b>GIAN CỦA NGƯỜI DAO Ở QUẢNG NINH.....</b>	<b>7</b>
1.1. Người Dao ở Việt Nam và người Dao ở Quảng Ninh.....	7
1.1.1. Người Dao ở Việt Nam.....	7
1.1.2. Người Dao ở Quảng Ninh.....	10
1.2. Truyện kể dân gian của người Dao và truyện kể dân gian của người	
Dao ở Quảng Ninh.....	13
1.2.1. Truyện kể dân gian của người Dao.....	13
1.2.2. Diện mạo và phân loại của truyện kể dân gian người Dao ở Quảng Ninh....	15
Tiểu kết chương 1.....	17
<b>Chương 2: NỘI DUNG CỦA TRUYỆN KỂ DÂN GIAN NGƯỜI DAO Ở</b>	
<b>QUẢNG NINH.....</b>	<b>18</b>
2.1. Nhóm truyện kể về nguồn gốc dân tộc.....	18
2.2. Nhóm truyện kể các hiện tượng tự nhiên, nguồn gốc các sự vật.....	28
2.3. Nhóm truyện kể về nguồn gốc các phong tục tập quán sinh hoạt -	
nghệ thuật của người Dao.....	32

2.4. Nhóm truyện kể thể hiện ước mơ của người Dao về xã hội công bằng, trừng trị kẻ xấu .....	34
<b>Chương 3: NGHỆ THUẬT CỦA TRUYỆN KỂ DÂN GIAN NGƯỜI DAO Ở QUẢNG NINH.....</b>	<b>39</b>
3.1. Đặc điểm nhân vật trong truyện kể dân gian người Dao ở Quảng Ninh .....	39
3.1.1 Nhân vật thần kỳ, ma quỷ .....	39
3.1.2. Nhân vật là người bình thường .....	42
3.1.3. Nhân vật là động vật .....	48
3.2. Kết cấu và motif trong truyện kể dân gian người Dao ở Quảng Ninh.....	52
3.2.1. Kết cấu trong truyện kể dân gian người Dao ở Quảng Ninh .....	52
3.2.2. Motif trong truyện kể dân gian người Dao ở Quảng Ninh .....	55
<b>Chương 4: MỐI QUAN HỆ GIỮA TRUYỆN KỂ DÂN GIAN VÀ PHONG TỤC TẬP QUÁN CỦA NGƯỜI DAO Ở QUẢNG NINH.....</b>	<b>80</b>
4.1. Mối quan hệ giữa các nhóm truyện kể về nguồn gốc tổ tiên, các vị thần với đời sống tín ngưỡng của người Dao .....	80
4.2. Mối quan hệ giữa nhóm truyện kể về nguồn gốc các phong tục tập quán sinh hoạt - nghệ thuật với đời sống sinh hoạt - nghệ thuật của người Dao.....	86
4.3. Sự biến đổi của một số phong tục tập quán của người Dao ở Quảng Ninh hiện nay .....	93
Tiểu kết chương 4.....	97
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>98</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>100</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>.....</b>

**DANH SÁCH CÁC PHỤ LỤC**

Phụ lục I: Tập hợp truyện kể dân tộc dao .....	1
Phụ lục II: Truyện kể dân tộc dao sắp xếp theo nhóm truyện.....	41
Phụ lục III: Tên các nghệ nhân kể truyện dao.....	42
Phụ lục IV: Bảng thống kê các loại hình nhân vật.....	44
Phụ lục V: Bảng thống kê các nhân vật là động vật .....	47

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do lựa chọn đề tài

Trong tổng số 54 dân tộc ở Việt Nam, người Dao là một trong 3 dân tộc (Hmông, Dao và Pà Thẻn) thuộc nhóm ngôn ngữ Hmông - Dao. Theo số liệu Tổng điều tra Dân số và Nhà ở Việt Nam ngày 1 tháng 4 năm 2009, dân tộc Dao có 751.067 người. Người Dao chủ yếu phân bố ở các vùng cao và trung du Bắc Bộ như: Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh ... Không chỉ có số lượng đông đảo, dân tộc Dao còn đóng góp cho kho tàng văn hóa Việt Nam những giá trị đặc sắc, phong phú. Do tính chất phân bố rải rác và chia thành nhiều nhóm, ngành khác nhau (Dao Tiền, Dao Đỏ, Dao Thanh Y, Dao Thanh Phán, Dao Quần Chẹt ...), mỗi nhóm Dao lại có một số đặc điểm phân biệt với nhau bên cạnh các truyền thống căn bản. Điều này trở thành tài nguyên cho những nghiên cứu về dân tộc Dao, mà ở mỗi mặt, mỗi địa phương, mỗi nhóm Dao lại có những phát hiện độc đáo riêng.

Quảng Ninh cũng là một trong số địa bàn có người Dao cư trú khá đông, có mặt ở hầu hết các đơn vị hành chính của tỉnh. Trong quá trình hình thành và phát triển của tỉnh Quảng Ninh, cộng đồng người Dao cũng có những đóng góp không nhỏ. Cùng với các dân tộc khác cùng tồn tại trong địa bàn tỉnh, tộc người Dao đã làm phong phú thêm bản sắc văn hóa của người dân vùng mỏ. Và cũng từ lâu, những câu chuyện kể dân gian của người Dao, như một mạch nước ngầm trong lành, đã xuyên suốt và thấm thấu vào cuộc sống nhân dân. Dù vậy, vấn đề sưu tầm, tổng hợp, nghiên cứu về truyện kể dân gian của người Dao ở Quảng Ninh vẫn là một mảng bị bỏ trống từ lâu. Với hy vọng bổ sung phần khuyết thiếu đó, chúng tôi đã lựa chọn đề tài nghiên cứu: ***“Truyện kể dân gian của người Dao Quảng Ninh”***, từ đó khẳng định giá trị của truyện kể người Dao trong phong tục tín ngưỡng của người dân, góp phần bảo tồn kho tàng văn hóa đặc sắc này.

### 2. Lịch sử nghiên cứu

Các công trình nghiên cứu về người Dao ở Việt Nam đã xuất hiện khá sớm. Có thể kể đến một số công trình từ thế kỷ 18 như nhà bác học Lê Quý Đôn (1726 - 1784) với tác phẩm “Kiến Văn tiểu lục” (1778), tiên sĩ Hoàng Bình Chính với tác

phẩm “Hung Hóa xứ - Phong thổ lục” (1778), nhà sử học Phạm Thận Duật với tác phẩm “Hung Hóa kỷ lược” (1856). Các văn bản này mới chỉ khái quát sơ lược, giới thiệu về phong tục tập quán của người Dao chứ chưa đi sâu vào thơ ca của họ.

Phải đến đầu thế kỷ 20 mới có một loạt các công trình nghiên cứu về người Dao của các tác giả người Pháp. Trong đó, đáng chú ý có tác phẩm của A. Bonifacy. Ông đã công bố các chuyên khảo về người Dao “Mán quần cộc” 1904 - 1905, “Mán quần trắng” - 1905, “Mán chàm hoặc Lam Diên” - 1906, “Mán Tiểu Bản hay Đeo Tiền” - 1907, “Mán Đại Bản, Cộc hoặc Sùng” - 1908 ...). Đặc biệt, trong tác phẩm của mình, lần đầu tiên, Bonifacy đã đề cập đến thơ ca dân gian dân tộc Dao ở Việt Nam. Tuy nhiên, phần thơ ca dân gian này xuất hiện khá hạn chế, chỉ đóng vai trò làm minh chứng cho các nhận định của tác giả. Thêm vào đó, dù có giá trị về mặt văn hóa và thể hiện sự quan tâm sâu sát của học giả nhưng các tác phẩm này vẫn mang nặng tư tưởng tuyên truyền cho công ơn của nước Pháp mẫu quốc với dân tộc thuộc địa.

Từ sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, vào những thập kỷ đầu của thế kỷ 20, vấn đề nghiên cứu văn hóa dân tộc Dao cũng dần dần được chú ý hơn. Tiêu biểu như nghiên cứu của Trần Quốc Vượng (1963) với bài viết “Qua nghiên cứu Bình Hoàng Khoán Điệp thử bàn về gốc tích người Dao (Mán)” đăng trên Tạp chí *Dân tộc*. Ngoài ra còn có một số bài dân ca người Dao được ông Nguyễn Liễn cán bộ Ty Văn hóa Yên Bái sưu tầm đăng dài kỳ trên các tập san của Ty Văn hóa Yên Bái; các truyện thơ người Dao, tiêu biểu là truyện “Bàn Vương ca” và truyện “Đặng Hành và Bàn Đại Hộ” của ngành Dao quần chẹt do nhà nghiên cứu Triệu Hữu Lý sưu tầm. Truyện cổ dân tộc Dao cũng được nhắc đến và xuất hiện một số truyện trong công trình “Tuyển tập văn học dân gian Việt Nam” của tập thể tác giả Bùi Văn Nguyên, Nguyễn Ngọc Côn sưu tầm, biên soạn, xuất bản năm 1963. Đến năm 1971, nhà nghiên cứu Nông Trung trong chương “Văn học nghệ thuật và tri thức dân gian” của tác phẩm “Người Dao ở Việt Nam” có đề cập đến một cách khái lược về văn học dân gian người Dao trong đó có thơ ca dân gian. Truyện cổ Dao được sưu tầm khá công phu trong cuốn sách cùng tên của các tác giả Doãn Thanh - Lê Trung Vũ, ra đời năm 1978. Năm 1979, trong công trình “Hợp tuyển thơ văn Việt Nam văn học dân tộc ít người”, 18 bài dân ca giao duyên đã được giới thiệu;

công trình “Dân ca Dao” do nhà nghiên cứu Triệu Hữu Lý sưu tầm đã xuất bản công bố gần 100 trang thơ ca. Như vậy, văn học dân gian người Dao bước đầu đã trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều công trình khoa học, tuy nhiên còn thiếu tính hệ thống. Các công trình chỉ mới dừng lại ở mức giới thiệu, chưa có sự lý giải chuyên sâu, cũng như chỉ ra tính vùng miền của các văn bản được sưu tầm.

Cho đến nay, với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong việc giữ gìn và phát triển các bản sắc dân tộc, đã có thêm nhiều công trình nghiên cứu công phu hơn về dân tộc Dao như: “Phong tục tập quán người Dao Thanh Hóa” của Đào Thị Vinh (2001), “Lễ cưới người Dao Tuyên” của Trần Hữu Sơn (2001); “Lễ cấp sắc người Dao Lạng Sơn” của Phan Ngọc Khuê (2002), “Các nghi lễ chủ yếu trong chu kỳ đời người của nhóm Dao Tiền ở Ba Bể, Bắc Cạn” của Lý Hành Sơn (2003), “Nghi lễ người Dao quần chẹt ở Tuyên Quang” của Mai Đức Thông chủ biên (2008) ... Các tác phẩm này dù chỉ đề cập đến phong tục tập quán nhưng đã góp phần cung cấp thêm hiểu biết về văn hóa truyền thống của người Dao nói chung và mở ra hướng nghiên cứu mới đối với văn học dân tộc Dao nói riêng.

Nối tiếp xu hướng của những thập kỷ trước, bước vào những năm đầu của thế kỷ 21, ngày càng có nhiều công trình nghiên cứu về truyện thơ của dân tộc Dao ra đời. Đứng trước sự phân bố rộng rãi và đặc trưng chi ngành đa dạng của dân tộc này, các học giả, nhà nghiên cứu đã tập trung vào sưu tầm theo đặc trưng địa phương của từng nhóm Dao, kết hợp cùng việc lý giải, liên hệ với phong tục tập quán ở địa bàn đó theo hướng liên ngành. Nếu như trước đây mới chỉ có tác phẩm “Truyện cổ các dân tộc Hà Giang” do Hoàng Tuấn Cư tuyển chọn (1995) có nói đến truyện cổ Dao ở Hà Giang thì trong những năm gần đây, đã có thể kể đến một số công trình như: “Truyện cổ dân tộc Dao ở Lai Châu” của Đỗ Thị Tắc (2000), “Thơ ca dân gian người Dao Tuyên” của Trần Hữu Sơn (2000), “Truyện cổ Dao” của Tân Kim Phú (2000), “Truyện cổ dân tộc Dao” của Bàn Thị Ba (2011), “Thơ ca hôn lễ người Dao Đỏ ở Lào Cai” của Chảo Văn Lâm (2013) .... Như vậy, các vùng như Hà Giang, Tuyên Quang, Lai Châu, Lào Cai ... đều đã có công trình về truyện thơ người Dao, trong khi đó, tỉnh Quảng Ninh, nơi có người Dao phân bố khá rộng rãi lại chưa có tài liệu nghiên cứu chuyên sâu của riêng mình. Nếu không tính các bài